

Số: 33/KH-MNTK

Hùng An, ngày 22 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-BCĐ ngày 08/9/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 về triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến hết năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-SGDĐT ngày 21/9/2025 của Sở GD&ĐT Thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2025-2026;

Trường Mầm non Tiên Kiều xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả các mục tiêu về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT

- Tái cấu trúc và số hóa toàn diện quy trình quản lý, giảng dạy và học tập theo hướng hiện đại hóa toàn diện. Nâng cao chất lượng giáo dục thông qua ứng dụng công nghệ tiên tiến, phù hợp đặc thù địa phương.

- Thực hiện hiệu quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để tiếp tục đổi mới phương thức dạy và học, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường góp phần tạo chuyển biến về chất lượng giáo dục.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy, biết sử dụng các phần mềm dạy học, khai thác hiệu quả mạng Internet, sử dụng hòm thư điện tử để phục vụ cho công việc.

2. Yêu cầu

- Xác định nhiệm vụ về KHCN, ĐMST và CDS là trọng tâm, xuyên suốt; lấy

KHCN và quản lý dữ liệu số làm nền tảng để ĐMST.

- Chuyển đổi nhận thức về KHCN, ĐMST và CDS với phương châm: “Đột phá phát triển giáo dục phải bắt đầu từ đổi mới tư duy, nhận thức”.

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng về KHCN, ĐMST và CDS thích ứng được trong bối cảnh mới.

- Áp dụng công nghệ tiên tiến, đồng bộ, an toàn phù hợp thực tiễn của đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đột phá phải bắt đầu từ đổi mới tư duy, nhận thức và thể chế, tạo không gian mới, môi trường làm việc số trong toàn đơn vị, thúc đẩy ĐMST, tái cấu trúc quy trình làm việc, chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng giáo dục, phù hợp điều kiện địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về KHCN, ĐMST và CDS đến 100% cán bộ quản lý, viên chức và người lao động bằng các hình thức phù hợp. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, chỉ đạo trong triển khai nhiệm vụ.

- Ban hành quy chế quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử tại đơn vị. Thực hiện tự đánh giá mức độ CDS theo các bộ chỉ số của Bộ GDĐT, gắn với phong trào thi đua đẩy mạnh về KHCN, ĐMST và CDS giai đoạn 2025-2030.

- Ưu tiên áp dụng các giải pháp, nền tảng CNTT mở, bảo đảm tính liên thông dữ liệu, an toàn, phù hợp quy định của cấp thẩm quyền.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ trong các hoạt động chuyên môn, hoạt động hành chính theo Nghị định số 68/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện sử dụng Hệ thống CSDL ngành vào quản trị trường học, hồ sơ, sổ sách và các hoạt động giáo dục trên nền tảng số đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Hoàn thành chuẩn hóa dữ liệu giáo dục lên CSDL ngành và tiếp tục đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” trong những năm tiếp theo.

- 100% viên chức, người lao động trong toàn đơn vị định danh VneID mức độ 2. Đặc biệt chú trọng kiểm tra, giám sát, an ninh, an toàn và ứng dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo, xử lý dữ liệu lớn đáp ứng việc quản lý, phân tích dữ liệu chuyên ngành làm cơ sở cho xây dựng các báo cáo, dự báo và ra quyết định của lãnh đạo.

- Chủ động đề xuất, tham mưu chính quyền địa phương bố trí ngân sách cho đầu tư hạ tầng số, giải pháp chuyển đổi số giáo dục; có chính sách thu hút, bố trí

đủ nguồn nhân lực KHCN, CDS đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Đào tạo nguồn nhân lực cốt cán về KHCN, CDS làm nòng cốt, có vai trò chuyên gia dẫn dắt đột phá KHCN, CDS trong đơn vị.

- 100% cán bộ quản lý giáo dục làm chủ kỹ năng số, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành.

- 100% cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên cốt cán được bồi dưỡng năng lực số; triển khai khung năng lực số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” tới viên chức trong toàn đơn vị. Xây dựng Kho học liệu số của đơn vị để khai thác, sử dụng cho nhu cầu giảng dạy.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về KHCN, ĐMST và CDS trong quản lý, dạy và học tới toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, lợi ích của KHCN, ĐMST và CDS. Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo và thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục. Khuyến khích các cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT để đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, tăng cường sử dụng AI trong thiết kế bài giảng, bài tập, tận dụng nền tảng LMS trong dạy học theo hướng cá nhân hóa, tự học nhờ sự hỗ trợ của AI. Đặc biệt lưu ý định hướng sử dụng AI có đạo đức và tuân thủ pháp luật.

- Phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hằng năm.

2. Phát triển nguồn nhân lực và các nền tảng, hệ thống

- Thành lập tổ cốt cán trong UDCNTT, chuyển đổi số. Phân công lãnh đạo phụ trách, cử giáo viên kiêm nhiệm công tác về KHCN, ĐMST và CDS.

- Tổ chức tập huấn và tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn về CNTT, CDS, an toàn thông tin, kỹ năng số cho các cán bộ quản lý, viên chức trong đơn vị.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá; khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu (CSDL); đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

- Tiếp tục triển khai chương trình giáo dục STEAM.

- Rà soát và báo cáo kịp thời với cấp trên để có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, hoạt động phòng Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; phối hợp với các công ty viễn thông trên địa bàn đảm bảo nâng cấp đường truyền mạng internet tốc độ cao tới nhà trường và kết nối mạng có dây tới từng phòng học nhằm đảm bảo ổn định đường truyền phục vụ dạy học và ứng dụng hệ thống thông tin quản lý tại lớp học; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ dạy và học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong nhà trường.

- Tích cực tham mưu với UBND Xã bổ sung máy tính, thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác quản lý, dạy và học; huy động các nguồn lực để mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh.

- Nhà trường ký hợp đồng với 01 công ty để bảo trì bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ hệ thống máy tính, máy in, hệ thống dây cáp, dây truyền . . .; hợp đồng với nhà mạng Viettel lắp đặt hệ thống wifi để CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong công việc.

3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra đánh giá

- 100% cán bộ QL, giáo viên sử dụng email, IOFFICE của Ngành đã cấp cho để phục vụ công tác quản lý.

- Nhà trường xây dựng Kho học liệu số. 100% cán bộ giáo viên tích cực xây dựng và khai thác Kho học liệu số, đóng góp và đăng tải lên cổng thông tin của trường trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá (mỗi giáo viên xây dựng ít nhất 01 bài giảng điện tử/tháng).

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

- Rà soát, đề nghị cấp bổ sung máy tính cho phòng học Tin học. Thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy hoạt động phòng Tin học.

- Kiểm tra, dự giờ các tiết học với mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

- Lãnh đạo nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của CB, GV. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của CBGV là một trong những căn cứ để bình xét thi đua trong năm học.

4. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng CSDL về giáo dục.

- Triển khai hiệu quả nền tảng quản trị trường học được tích hợp trên hệ thống CSDL Ngành tại địa chỉ <https://truong.tuyenquang.edu.vn/>, gồm các phân

hệ quản lí: học sinh (hồ sơ, kết quả học tập), đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, thông tin y tế trường học, thông tin về sức khỏe học sinh....

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai hồ sơ chuyên môn của giáo viên, của nhà trường (có áp dụng chữ kí số) thông qua phần mềm quản lí.

- Triển khai hiệu quả ứng dụng quản lí điều hành và truyền thông giáo dục đã được tập huấn tới tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số.

- Triển khai hiệu quả CSDL Ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về CSDL giáo dục và đào tạo.

5. Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng

- Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, xử lý virus, mã độc,...bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, xử lý, khắc phục kịp thời khi có các sự cố xảy ra; thực hiện đầy đủ việc xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng; tổ chức các hội nghị tập huấn, các khoá đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ giáo viên.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

- Quán triệt Viên chức quản lí, giáo viên thực hiện tốt việc quản lí, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng, mạng xã hội theo quy định về quản lí, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; việc sử dụng các trang mạng xã hội (Facebook, Youtube, Twitter, Zalo, Email...) đúng mục đích, tuyệt đối không đăng tải các video clip không lành mạnh, thông tin xấu, làm ảnh hưởng tới uy tín của ngành, của cán bộ quản lí, giáo viên.

- Trong quá trình triển khai các hệ thống thông tin quản lí tập trung, nhà trường phải sở hữu cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ cho công tác quản lí giáo dục; không cho phép các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào bất kì mục đích nào khi chưa được phép của cơ quan quản lí; không để lộ, lọt thông tin cá nhân của cán bộ giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh trên môi trường mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để triển khai thực hiện trong năm học. Chỉ đạo việc triển khai thực hiện trong suốt năm học.

- Ban hành quyết định thành lập tổ cốt cán trong UDCNTT, chuyển đổi số. Phân công lãnh đạo phụ trách, cử giáo viên kiêm nhiệm công tác về KHCN,

ĐMST và CDS.

- Giao đồng chí Ma Thị Sen, Phó hiệu trưởng nhà trường phụ trách triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục; quản lý, chỉ đạo việc cập nhật thông tin về học sinh đầu năm học của GVCN định kỳ theo quy định, nhập phân công chuyên môn, phân nhóm, lớp. Phụ trách quản lý CSDL, duyệt kế hoạch trực tuyến tổ mẫu giáo, tổ nhà trẻ; phụ trách phần mềm CBCCVC.

2. Giáo viên, nhân viên

- Có trách nhiệm thực hiện đúng, đủ, kịp thời các yêu cầu về CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường có liên quan đến công việc của mình.

- Tích cực bồi dưỡng và UDCNTT trong giảng dạy, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi liên quan tới việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học do các cấp tổ chức.

- Giao các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn phụ trách ký duyệt giáo án trực tuyến của tổ mình phụ trách.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí được thực hiện dựa vào quy chế chi tiêu nội bộ của trường mầm non Tiên Kiều trong năm học 2025-2026.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Tiên Kiều. /.

Nơi nhận:

- UBND xã Hùng An;
- Phòng VH-XH xã;
- VCQL, giáo viên và nhân viên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trương Thị Tuyền

